

Số: 18/2021/QĐST-DS

M, ngày 05 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ Điều 463; Điều 466; Điều 467 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Đặng Thị Hồng H, sinh năm 1974.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 7, dãy H, ngõ 20 Ngô Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của chị Đặng Thị Hồng H là: bà Bùi Thị L – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Bùi L. Có mặt.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH xuất nhập khẩu K.

Địa chỉ: xóm 2, thôn Đ, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: bà Dương Thị Thu H - chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) *Về công nợ*: Chốt công nợ theo Hợp đồng cho vay số 01/2017/HĐ-KINOKO ngày 01/01/2017 giữa bà Đặng Thị Hồng H và Công ty TNHH XNK K tạm tính đến ngày 31/3/2021 thì tổng số tiền Công ty TNHH XNK K còn nợ bà Đặng Thị Hồng H là 6.730.100.000 đồng (bằng chữ: sáu tỷ bảy trăm ba mươi triệu một trăm nghìn đồng). Các bên thỏa thuận tiếp tục tính lãi với mức lãi suất áp dụng là 10%/năm kể từ ngày 01/4/2021 trên tổng số dư nợ đã chốt (6.730.100.000 đồng) cho đến khi trả hết nợ.

b) *Về phương thức thanh toán*:

- Về trả lãi: Công ty TNHH XNK K có trách nhiệm thanh toán số tiền lãi hàng tháng trên tổng số dư nợ đã chốt là 6.730.100.000 đồng cho bà Đặng Thị Hồng H vào ngày cuối cùng của tháng, bắt đầu từ tháng 4 năm 2021 mỗi tháng là 56.084.166 đồng. Số lãi thực tế phải thanh toán được điều chỉnh phù hợp với dư nợ đã chốt còn lại.

- Về trả số nợ đã chốt đến hết ngày 31/3/2021: Chậm nhất đến hết ngày 30/9/2022 Công ty TNHH XNK K phải thanh toán số tiền nợ là 2.019.000.000đ (hai tỷ không trăm mười chín triệu đồng) và chậm nhất đến hết ngày 31/12/2022 Công ty TNHH XNK K phải thanh toán nốt số tiền nợ còn lại là 4.711.100.000đ (bốn tỷ bảy trăm mười một triệu một trăm nghìn đồng). Việc thanh toán được thực hiện bằng tiền mặt hoặc bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản thông qua số tài khoản 0021001628393, chủ tài khoản là Đặng Thị Hồng H, Ngân hàng Vietcombank.

Trường hợp Công ty TNHH XNK K thanh toán không đúng, không đủ số tiền theo kỳ hạn nêu trên thì xác định toàn bộ công nợ là đến hạn và Công ty có trách nhiệm thanh toán ngay cho bà Đặng Thị Hồng H toàn bộ số tiền công nợ đã chốt và lãi phát sinh còn lại. Nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc Công ty TNHH XNK K phải thực hiện việc thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bà Đặng Thị Hồng H.

Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH xuất nhập khẩu K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Số tiền án phí Công ty TNHH xuất nhập khẩu K phải nộp là 57.365.050đ (năm mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn không trăm năm mươi đồng).

Hoàn trả cho bà Đặng Thị Hồng H 57.300.000 đồng (năm mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003124 ngày 11/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn